

SỐ 44

PHẬT NÓI KINH CỔ LAI THẾ THỜI

Hán dịch: Mất tên người dịch, phụ vào dịch phẩm đời Đông Tấn.

Nghe như vậy:

Một thời Đức Phật du hóa tại Tiên nhân Lộc xứ, thuộc thành Ba-la-nại. Bấy giờ các Tỳ-kheo sau khi đã ăn xong, tụ tập tại giảng đường cùng nhau bàn luận:

–Giả sử có một bậc Trưởng giả thực hành bình đẳng. Có vị Tỳ-kheo tịnh giới, phụng hành giới chân chánh, đi vào nhà vị Trưởng giả ấy để khát thực, nếu được cúng dường một trăm cân vàng, thì phước của ai thù thắng hơn?

Có vị Tỳ-kheo đáp:

–Người được một trăm cân vàng, ngàn cân vàng nào có ích gì. Hãy suy tư cho kỹ điều này. Vị Tỳ-kheo tôn thờ giới, tu hành chân chánh, thọ nhận sự cúng dường của ông trưởng giả, tôi cho phước đức của ông trưởng giả mới là tối thượng.

Bấy giờ Hiền giả A-na-luật cũng ở trong hội chúng, nghe lời giảng giải ấy, bèn đáp:

–Đâu chỉ có trăm ngàn cân vàng, giả sử châu báu nhiều hơn gấp bội như vậy cũng không bằng sự cúng dường trai phạn của vị Trưởng giả cho Tỳ-kheo giữ giới chân chính. Vì sao như vậy? Nhớ lại kiếp trước của tôi ở nước Ba-la-nại, thời ấy lúa thóc khan hiếm, nhân dân đói kém, tôi phải gánh cỏ đi bán để tự nuôi sống. Lúc đó có vị Duyên giác tên là Hòa Lý đến du hóa tại nước ấy. Buổi sáng tôi ra khỏi thành sắp đi gánh cỏ, bấy giờ vị Duyên giác đắp y, ôm bát vào thành để khát thực. Tôi đang gánh cỏ trở về trong thành thì ở

giữa đường lại gặp vị Duyên giác ấy ôm bát không đi ra. Duyên giác Hòa Lý từ xa trông thấy tôi đi đến, liền tự nghĩ: “Sáng sớm ta vào thành thì người này ra khỏi thành. Nay anh ta gánh củ trở về, có lẽ buổi sáng anh ta chưa ăn, vậy mình hãy nên theo sau, đến nhà để xin được chút gì cho qua cơn đói”. Lúc đó tôi gánh củ tự trở về nhà mình, thả gánh củ xuống đất, quay lại thấy vị Duyên giác đi theo sau tôi như bóng theo hình, tôi bèn suy nghĩ: “Sáng sớm ra khỏi thành ta thấy vị Duyên giác này vào thành khát thực, nhưng lại ôm bát không trở ra, có lẽ vị ấy chưa được ăn uống gì, ta hãy nhin ăn để dâng cho vị ấy”. Tôi liền mang thức ăn ra, quỳ xuống dâng lên, để thân Tôn giả được an ổn. Tôi nói:

–Mong bậc Đạo nhân thương xót mà nhận cho.

Vị Duyên giác nói:

–Lúa thóc khan hiếm, nhân dân đói kém, vậy hãy chia cơm này ra làm hai phần, một phần bỏ vào bình bát ta, còn một phần thì thí chủ hãy dùng. Như vậy mới là đúng pháp.

Tôi liền thưa:

–Đúng vậy, thưa Thánh nhân! Kẻ bạch y này ở nhà, hễ đốt lửa lên nấu bất cứ vật gì ăn cũng được, từ từ nấu ăn, sớm muộn gì cũng không sao. Xin Đạo nhân hãy thương xót gia đình con mà thọ nhận cho.

Vị Duyên giác kia lúc ấy mới chịu nhận đồ ăn. Do công đức ấy mà ta được bảy lần sanh lên cõi trời làm vua chư Thiên, bảy lần ở thế gian được làm người tôn quý. Nhân một lần cúng dường đó mà được các hàng Quốc vương, Trưởng giả, dân chúng, quần thần, trăm quan hễ trông thấy là hết lòng quý kính. Bốn chúng đệ tử là Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Thanh tín sĩ, Thanh tín nữ luôn cúng dường áo quần, đồ ăn uống, giường chõng, ngọ cụ, thuốc men chữa bệnh, những thứ ấy ta không cầu nhưng nó vẫn tự đến. Lúc ta mới sanh ở nhà dòng họ Thích, các kho tàng liền hiện ra các thứ vàng bạc châu báu không thể kể xiết, các tài vật khác thì nhiều vô số. Khi ta lìa bỏ nhà cửa sự nghiệp để làm Sa-môn, giả sử bấy giờ ta biết được vị đạo nhân Duyên giác ấy đã thành đạo, ta đem tâm rộng lớn cúng dường thì phước đức không thể lường tính được. Liền đọc bài tụng:

Ta từng đi gánh củ

*Bần cùng, làm thuê sống
Cúng dường vị Sa-môn
Là Duyên giác Hòa Lý.
Nhân đó sanh họ Thích
Tên là A-na-luật
Ta ở nơi ca múa
Giỏi nhạc trống đờn sáo.
Bấy giờ thấy Đạo sư
Chánh giác hơn cam lộ
Liên phát tâm hoan hỷ
Xuất gia làm Sa-môn.
Bèn biết được kiếp trước
Đời trước đã trải qua
Ở cung trời Đao-lợi
Được bảy lần an lạc.
Ở trời bảy, đây bảy
Cả thấy mười bốn lần
Ở cõi trời, thế gian
Chưa từng đến cõi ác.
Biết được người đến, đi
Sanh tử cõi hưởng tới
Tuy trên trời vui sướng
Sao bằng được Thánh đạo!
Nhờ năm thứ định ý
Tịch nhiên được nhất tâm
Tẩy trừ kết, các cấu
Đạo nhãn được thanh tịnh.
Cho nên mới xuất gia
Bỏ sự nghiệp thế gian
Sở nguyện đã thành tựu
Nhờ Phật chỉ dạy đủ.
Cũng chẳng thích sự sanh
Cũng không cầu sự tử
Lúc đầu không lựa chọn
Tịch nhiên tâm ý định.*

*Giữa rừng trúc Duy-da
Ở đó ta mạng chung
Ở nơi cạnh cây trúc
Đạt diệt độ vô lậu.*

Bấy giờ Đức Thế Tôn nhờ đạo nhĩ nên nghe hết những điều Tỳ-kheo A-na-luật nói về thọ mạng đời trước của mình với chúng Tỳ-kheo, vốn là quả báo mà Hiền giả đã đạt được trong những kiếp trước. Đức Thế Tôn từ phòng tham thiền đi đến giảng đường, an tọa trước chư vị Tỳ-kheo, rồi nói:

–Các vị cùng hội họp nơi đây để bàn luận chuyện gì?

Các Tỳ-kheo thưa:

–Tất cả chúng con cùng hội họp nơi đây để bàn luận về chỗ quy về của các việc tội phước, thiện ác. Hiền giả A-na-luật tự nói về sự vun trồng gốc công đức ở đời trước của mình.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Các vị đã được nghe nói sự việc về đời quá khứ. Vậy có muốn nghe Như Lai nói về pháp căn bản ở đời vị lai chăng?

Các Tỳ-kheo thưa:

–Xin vâng, bạch Thế Tôn, nay đã đúng lúc Đức Thế Tôn nói về pháp vị lai cho các Tỳ-kheo nghe. Nghe xong chúng con sẽ xin phụng trì.

Đức Phật bảo:

–Hãy lắng nghe và khéo suy nghĩ.

Các Tỳ-kheo thưa:

–Xin vâng, bạch Thế Tôn, chúng con mong được nghe.

Đức Phật bảo:

–Ở đời vị lai, con người sống lâu đến tám vạn tuổi. Dân chúng ở cõi Diêm-phù-đề này đông đúc, năm thứ lúa thóc dồi dào. Các làng xóm của con người sống cách nhau bằng tiếng gà gáy (*hai bên cùng nghe*). Người nữ đến năm trăm tuổi mới lấy chồng. Chúng sanh lúc ấy chỉ có ba thứ bệnh: bệnh già, đại tiện, tiểu tiện và mong cầu.

Bấy giờ có một vị vua tên là Kha, là bậc Chuyển luân vương thống lãnh bốn cõi thiên hạ, lấy chánh pháp trị dân, có bảy báu tự nhiên: xe có bánh bằng vàng, voi trắng, ngựa xanh, minh châu, vợ là ngọc nữ, vị thần coi về kho tàng, vị thần coi về binh đội. Nhà vua có

một ngàn người con trai đồng mãnh, sức lực hơn người, dung mạo thù thắng, hàng phục được binh đội của các nước khác. Nhà vua cai trị bốn cõi thiên hạ, không dùng roi, gậy, đao kiếm, luôn lấy chánh pháp để giáo hóa, dân chúng luôn được an ổn. Vua có bốn cỗ xe làm bằng bảy báu, bánh xe có ngàn cây cãm, cao ba mươi hai trượng. Xe này rất cao rộng, uy quang lừng lững, bên trên xe có treo cờ để bố thí cho tất cả chúng sanh y phục, thức ăn, giường chõng. Xe còn chở hương hoa, đèn đuốc để cúng dường cho các Sa-môn, Đạo nhân và những kẻ bần cùng. Làm công việc bố thí xong, vua nhờ đức tin của gia đình, bỏ nước, bỏ ngôi vua, bỏ nhà học đạo, làm Sa-môn. Khi đó vị Tịch tánh tử ấy đã mộ đạo, cạo bỏ râu tóc, thân mặc pháp y, đạt được phạm hạnh, tịnh tu vô thượng, thông tỏ rốt ráo giáo pháp của Phật, hiện tại tự nhiên thành tựu sáu pháp thần thông, đã chấm dứt sanh tử, việc cần làm đã làm xong, thấu rõ nguồn gốc của Danh sắc.

Bấy giờ có vị Hiền giả Tỳ-kheo ở trong chúng hội, từ tòa ngồi đứng dậy, trích áo vai hữu, quỳ thẳng chấp tay bạch Đức Thế Tôn:

–Đời vị lai con sẽ là vua Kha, làm chủ bốn cõi thiên hạ, có bảy báu tự nhiên, có ngàn người con trai, lấy chánh pháp cai trị, rộng thí tất cả, rồi xuất gia học đạo, thành bậc Vô trước tuệ chẳng?

Đức Thế Tôn liền trách mắng Tỳ-kheo ấy:

–Này người ngu si kia, nên dốc sức trọn đời để thành tựu đạo đức, sao lại mong cầu trôi lăn trong sanh tử mà nói: “Đời sau của con làm Chuyển luân Thánh vương, tham đắm bảy báu, có ngàn người con trai đồng mãnh, rồi sau đó mới vào đạo”.

Đức Phật bảo Tỳ-kheo ấy:

–Đời vị lai của ông sẽ được làm vua Kha, chủ bốn cõi thiên hạ, rộng bố thí tất cả, rồi xuất gia thành đạo.

Đức Phật bảo các Tỳ-kheo:

–Con người ở đời hậu lai tuổi thọ tăng đến tám vạn. Sẽ có Đức Thế Tôn hiệu là Di-lặc Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành, vị Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn như Ta hiện nay. Chư Thiên, Phạm thích, Sa-môn, Phạm chí, ở trên trời, dưới trời thủy đều quy phục để thọ lãnh giáo pháp. Đức Như Lai ấy rộng thuyết chánh pháp giáo hóa các hàng chúng sinh thượng, trung, hạ, làm cho họ khéo phân

biệt nghĩa lý, tịnh tu Phạm hạnh. Khiến cho tất cả đều được đạo pháp chuyển hóa, giống như Ta ngày nay. Giáo pháp thanh tịnh của Ngài lưu hành cùng khắp trên trời, dưới đất, chẳng ai là chẳng thọ lãnh. Chúng Tỳ-kheo đệ tử của Đức Phật ấy là vô số.

Khi đó, Hiền giả Di-lặc ở trong chúng hội liền từ tòa ngồi đứng dậy, trích áo bày vai bên phải, quỳ thẳng chấp tay, đến trước bạch Đức Phật:

–Thưa vâng, bạch Thế Tôn. Đời vị lai của con lúc ấy con người thọ đến tám vạn tuổi, con sẽ làm Di-lặc Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, giáo hóa chúng sanh trên trời, dưới trời như Đức Như Lai hiện nay.

Đức Thế Tôn tán thán Hiền giả Di-lặc:

–Lành thay! Lành thay! Hãy thể hiện lòng từ nhu hòa rộng lớn để cứu độ vô lượng vô số chúng sanh. Nên hưng khởi ý muốn này, vì tất cả chúng sanh ở đời vị lai mà nêu dạy, dẫn dắt, cũng như Ta hiện nay. Đời vị lai Hiền giả sẽ thành Phật hiệu là Di-lặc Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Thành, Vị Thiệt Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Đạo Pháp Ngự, Thiên Nhân Sư, hiệu Phật Thế Tôn.

Bấy giờ Hiền giả A-nan cầm quạt hầu Phật. Đức Phật bảo Hiền giả A-nan:

–Hãy đem tấm y do tơ vàng dệt thành lại đây, Ta sẽ thưởng cho Tỳ-kheo Di-lặc.

Hiền giả A-nan vâng lời, liền mang tấm y đến dâng lên Đức Thế Tôn. Đức Thế Tôn nhận rồi liền đem cho Hiền giả Di-lặc và nói:

–Hãy nhận lấy pháp y này để cúng dường cho chúng Tăng. Vì sao vậy? Vì các Đức Như Lai Chí Chân Đẳng Chánh Giác ở thế gian luôn tạo cho con người được nhiều lợi ích, dùng đức độ cao tốt để cứu độ họ.

Hiền giả Di-lặc liền lấy y ấy dâng lên chúng Tăng. Lúc ấy, ma Ba-tuần trong lòng tự nghĩ: “Sa-môn Cù-đàm vì các Tỳ-kheo giảng nói về đời vị lai. Nay ta muốn đến để làm nhiễu loạn giáo pháp của Sa-môn Cù-đàm”.

Ma liền đi đến trước Đức Thế Tôn, nói kệ:

Tôi nghĩ người bấy giờ

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Thân mềm mại, tóc mượt
Thân đầy báu anh lạc
Đầu trang sức ngọc hoa.*

Đức Thế Tôn nói:

Ta. –Nay ma Ba-tuần cố ý đến đây muốn quấy nhiễu giáo pháp của

Đức Phật liền nói kệ:

*Dân chúng thời bấy giờ
Không chấp, dứt hồ nghi
Cắt đứt lưới sanh tử
Việc làm không thất thoát
Theo Phật Di-lặc dạy
Tu phạm hạnh thanh tịnh.*

Thiên ma nói kệ:

*Tôi nghĩ người lúc đó
Thân mặc y sáng ngời
Và xoa hương chiên-đàn
Trang sức nơi thân đầu
Ở thành Kê đầu mạc
Nơi vua Kha trị vì.*

Đức Thế Tôn nói kệ:

*Người khi ấy chí thành
Vô ngã, vô sở thọ
Không dùng châu báu lạ
Tâm không còn tham đắm
Ở đời Phật Di-lặc
Tu phạm hạnh thanh tịnh.*

Thiên ma nói kệ:

*Tôi nghĩ người khi đó
Tham của báu, uống, ăn
Thích công việc ca múa
Ưu trống, đờn, đủ loại
Ở thành Kê đầu mạc*

Nơi vua Kha trị vì.

Bấy giờ Đức Phật dùng bài kệ đáp lại ma:

Người tu Ba-la-mật

Phá lưới, hết trói buộc

Thiền định, hành bình đẳng

Vui mừng, không vướng chấp

Ma Ba-tuần nên biết

Khi đó người không còn!

Lúc ấy ma Ba-tuần tự nghĩ: “Đức Như Lai là Bạc Thần Thánh, đã biết chỗ an trụ, hưng khởi và hủy diệt của ta”, nên ma buồn rầu, không vui, xấu hổ bỏ đi.

Đức Phật giảng nói như vậy xong, tất cả chúng Tỳ-kheo đều hoan hỷ.

